

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 07-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ai;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khanh và Bùi Diệu Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức Q, sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 136/4, đường H G, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà số 344/67/74/1, đường C L, phường B T Đ A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q1 (chết) và bà Huỳnh Thị L (chết); có vợ và 01 con sinh năm 2021; tiền án: Ngày 18/6/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 19/6/2018, chưa chấp hành xong các quyết định khác, án tích chưa được xóa); tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 23/3/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 30/8/2013 và quyết định khác ngày 27/9/2012, án tích đã được xóa); ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong ngày 30/7/2020, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị tạm giữ ngày 07-11-2022 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 16-11-2022 “có mặt”;

2. Phan Danh P (tên gọi khác: Tài Lùn), sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 467E/98, đường L Đ H, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà số 43/3, đường T P P, Khu phố 8, phường B T Đ, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Anh H (chết) và bà Trần Thị Mỹ L; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 27/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố

Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về “Tội cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 27/10/2017 và quyết định khác tháng 6/2017); ngày 12/9/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về “Tội cướp giật tài sản” (lần phạm tội này là “Tái phạm nguy hiểm”, đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 30/9/2021 và quyết định khác ngày 20/9/2019, cả 02 lần bị kết án đều chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 26/10/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong ngày 25/7/2014, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị tạm giữ ngày 14-12-2022 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 23-12-2022 “có mặt”.

*Bị hại: Anh Nguyễn Gia B, sinh năm 2002. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 130/25/12, đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 05/11/2022, Nguyễn Đức Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vision (xe của bạn gái tên Như, không nhớ biển số xe và không rõ lai lịch người này) đến nhà trọ của Phan Danh P rủ P đi tìm tài sản ai để sơ hở lấy bán kiếm tiền tiêu xài thì P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe của Quang chở Q chạy đi tìm tài sản cho đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 06/11/2022, cả 02 nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 59U2-051.09 của anh Nguyễn Gia B để trước nhà số 130/37, đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân mà chìa khóa xe vẫn còn cắm sẵn trong ổ khóa xe và không ai trông coi nên thống nhất lấy chiếc xe này. Khi đó, P dừng xe lại cạnh giới, còn Q xuống xe đi đến ngồi lên xe của anh B để máy nổ chạy tẩu thoát ra đường Lê Đình Cẩn hướng về đường Tỉnh Lộ 10, còn P điều khiển xe của Q chạy theo sau. Lúc này, anh B đi ra phát hiện chiếc xe đã bị mất nên liền cùng với 03 người bạn là các anh Nguyễn Văn Ph, Trương Gia T và L (không rõ lai lịch) chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại lấy xe mô tô chở nhau chạy đi tìm cho đến khi nhìn thấy Q đang điều khiển chiếc xe mô tô của anh B chạy trên đường Chiến Lược, thuộc phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân liền tri hô lên và chạy đuổi theo. Nghe thấy vậy, Q tăng ga xe chạy với tốc độ cao đến trước nhà số 685, đường Tỉnh Lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Q bị té ngã và bỏ xe chạy bộ đến trước nhà số 69, đường Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân đã bị các anh Phước và Tuấn cùng người dân xung quanh bắt giữ được Q cùng với vật chứng giao cho Công an phường Bình Trị Đông để chuyển cho Công an phường Tân Tạo xử lý. Sau khi tiếp nhận vụ việc và lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Tạo đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Qua lời khai của Q và truy xét đến ngày 14/12/2022, đã tạm giữ Phan Danh P trong trường hợp khẩn cấp. Tại Cơ quan điều tra, Q và P đều khai nhận đã cùng nhau thực hiện hành vi như vừa mới nêu; còn chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision thì P đã trả lại cho bạn gái của Q tên là Như. Riêng chiếc xe mô tô hiệu

Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 59U2-051.09 của anh Nguyễn Gia B trị giá 25.000.000 đồng và đã được thu hồi giao trả lại cho anh B.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P cùng khai nhận, do cần có tiền tiêu xài nên khi bị cáo Q rủ bị cáo P đi tìm tài sản để lấy bán thì bị cáo P đồng ý. Khi đó, bị cáo P điều khiển xe mô tô điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vision (xe của bạn gái bị cáo Q tên là Như, không nhớ biển số xe và không rõ lai lịch người này) chở bị cáo Q đi cho đến lúc cả 02 nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 59U2-051.09 của anh Nguyễn Gia B để trước nhà mà chìa khóa xe vẫn còn cắm sẵn trong ổ khóa và không ai trông coi nên thống nhất lấy chiếc xe này. Khi đó, bị cáo P dừng xe lại cạnh giới, còn bị cáo Q xuống xe đi đến ngồi lên chiếc xe của anh B đề máy nổ chạy tẩu thoát. Trong lúc này, do xe bị cáo Q bị ngã và phải bỏ xe lại chạy bộ nên Q bị bắt giữ cùng với vật chứng giao cho Công an giải quyết. Còn bị cáo P, tuy trốn thoát nhưng sau đó cũng bị bắt giữ nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, các bị cáo thống nhất chiếc xe của anh B trị giá là 25.000.000 đồng, không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, đối với bị cáo Q theo khoản 1, còn bị cáo P theo điểm g khoản 2 cùng Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Nguyễn Gia B, tội phạm đã hoàn thành và tài sản trị giá là 25.000.000 đồng; đây là vụ án có đồng phạm, trong đó bị cáo Q là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp chiếm đoạt tài sản; còn bị cáo P giúp sức tích cực cảnh giới. Đồng thời, bị cáo P đã “Tái phạm”, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”; riêng bị cáo Q đã có 01 lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Q với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo P với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù cùng về “Tội trộm cắp tài sản”. Còn về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm; riêng về vật chứng, cũng đã được giải quyết xong nên không có ý kiến.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 06/11/2022, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 59U2-051.09 của anh Nguyễn Gia B để tại trước nhà số 130/37, đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân. Theo Kết luận định giá tài sản số: 580/KL-HĐĐGTS, ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, chiếc xe của anh B trị giá là 25.000.000 đồng; riêng đối với bị cáo P đã “Tái phạm”, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, các bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định đối với bị cáo Q theo khoản 1, còn bị cáo P theo điểm g khoản 2 cùng Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, nhận dạng; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và 01 phần đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng mức án đề nghị đối với bị cáo Q là quá nặng nên cần phải xử bị cáo Q với mức án thấp hơn cho tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

[4] Xét các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Trong vụ án này, tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là “Có tổ chức”. Nhưng bị cáo Q với vai trò là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp chiếm đoạt tài sản và đồng thời còn có 01 lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội

này thuộc trường hợp “Tái phạm”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; còn bị cáo P giúp sức tích cực là cảnh giới nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo được quy định tại các điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì, “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: các bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại anh Nguyễn Gia B đã có đơn xin vắng mặt. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nội dung đơn thì anh B đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 59U2-051.09 của anh Nguyễn Gia B, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho anh B; còn chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision mà các bị cáo dùng làm phương tiện chạy đến nơi thực hiện hành vi phạm tội thì không thu hồi được nên không xét.

[8] Các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-11-2022.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Danh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14-12-2022.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phan Danh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Gia B

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái